

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phong, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố tải trọng, khổ giới hạn của các tuyến đường bộ do Ủy ban nhân dân xã quản lý và các tuyến đường chuyên dụng có hoạt động giao thông công cộng trên địa bàn xã Tuy Phong

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TUY PHONG

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng, quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích trên đường bộ, vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 611/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ủy quyền công bố tải trọng và khổ giới hạn của đường bộ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Công văn số 3619/UBND-XDCT ngày 20/3/2026 của UBND tỉnh tỉnh Lâm Đồng về việc thực hiện công bố, cập nhật tải trọng và khổ giới hạn của đường bộ;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã tại Công văn số 159/PKT ngày 23 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố tải trọng và khổ giới hạn đường bộ các tuyến đường bộ do UBND xã trực tiếp quản lý và các tuyến đường chuyên dụng có hoạt động giao thông công cộng trên địa bàn xã Tuy Phong, tỉnh Lâm Đồng như Phụ lục kèm theo Quyết định này, cụ thể:

- **Phụ lục:** Tải trọng, khổ giới hạn đường bộ trên địa bàn xã Tuy Phong, tỉnh Lâm Đồng.

Tải trọng và khổ giới hạn công bố trong Quyết định này không thay thế biển báo hiệu hạn chế khổ giới hạn, biển báo hiệu tải trọng cầu và các biển báo hiệu đường bộ khác trên các tuyến đường. Trên cơ sở tải trọng và khổ giới hạn công bố trong Quyết định này, Công an xã Tuy Phong phối hợp cùng Phòng Kinh tế có trách nhiệm rà soát, điều chỉnh, bổ sung hệ thống biển báo hiệu đảm bảo phù hợp, đồng bộ và an toàn.

Điều 2. Các trường hợp thực hiện công bố điều chỉnh, bổ sung:

1. Đối với tải trọng: Tình trạng kỹ thuật của cầu và công trình đường bộ có thay đổi khả năng chịu tải khai thác (khi đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp,

có hư hỏng, xuống cấp, xảy ra sự cố, kiểm định thử tải xác định lại tải trọng khai thác hoặc các nguyên nhân khác) so với tải trọng đã công bố tại Quyết định này (nếu có).

2. Đối với khổ giới hạn: Khổ giới hạn tại các vị trí trên các tuyến đường đang khai thác có thay đổi (*do sửa chữa hoặc thực hiện các công việc khác như làm mới, thu hẹp mặt đường, mặt cầu; nâng cao hoặc hạ thấp khoảng tĩnh không của cầu và các nguyên nhân làm thay đổi khổ giới hạn về chiều rộng, chiều cao*) so với khổ giới hạn đã công bố tại Quyết định này.

3. Khi đưa công trình đường bộ mới hoàn thành vào khai thác; khi hoàn thành công tác đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng tuyến, đoạn tuyến và đưa vào khai thác.

Điều 3: Người tham gia giao thông có trách nhiệm tuân thủ: Quy tắc giao thông đường bộ theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, Luật Đường bộ năm 2024 và các văn bản dưới luật; các quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích trên đường bộ, vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ và các quy định khác có liên quan.

Điều 4. Phòng Kinh tế xã, Công an xã và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan thường xuyên tổ chức thực hiện việc kiểm tra, rà soát hệ thống biển báo hiệu, tải trọng, khổ giới hạn đường bộ và tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo trì các tuyến, đoạn tuyến đường bộ được giao quản lý theo quy định, đảm bảo điều kiện hoạt động an toàn; đồng thời, định kỳ trước ngày 10/3 hàng năm, rà soát, tổng hợp số liệu báo cáo gửi về Sở Xây dựng để thực hiện công bố điều chỉnh, bổ sung theo quy định.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Giao Văn phòng HĐND&UBND xã đăng tải Quyết định này lên Cổng Thông tin điện tử xã và Trung tâm dịch vụ tổng hợp đăng tải Quyết định này lên hệ thống truyền thanh.

Điều 7. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã, Trưởng Công an xã, Trưởng Phòng Kinh tế xã, các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Như Điều 7;
- Trung tâm DVTH xã;
- Lưu: VT, KT(Phương).

CHỦ TỊCH

Phạm Thành Bắc

PHỤ LỤC

NỘI DUNG CÔNG BỐ TẢI TRỌNG, KHỔ GIỚI HẠN ĐƯỜNG BỘ
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TUY PHONG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: QĐ-UBND ngày /4/2026 của UBND xã Tuy Phong)

I. CÁC TUYẾN, ĐOẠN TUYẾN ĐƯỜNG BỘ ĐÃ VÀO CẤP

TT	Tên đường	Tỉnh/thành phố	Cấp kỹ thuật hiện tại của đường bộ		Chiều dài (Km)	Thông tin cơ bản về tuyến, đoạn tuyến (gồm: chiều rộng mặt đường, số làn đường theo từng chiều đường)	Ghi chú
			ĐB	MN			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Đường nội bộ thôn Tuy Tịnh 01	Xã Tuy Phong		Cấp IV	1,5	Mặt đường 6m, 01 làn/01 chiều	
2	Đường Liên xã Tuy Phong - Phan Rí Cửa	Xã Tuy Phong		Cấp IV	2,6	Mặt đường 6m, 01 làn/01 chiều	
3	Các tuyến đường nội bộ thôn Phan Dũng	Xã Tuy Phong			1,4	Mặt đường 6m, 01 làn/01 chiều	
4	Các tuyến đường nội bộ Khu dân cư Trung tâm cụm xã thôn 01	Xã Tuy Phong			3,57	Mặt đường 6m, 01 làn/01 chiều	
5	Các tuyến đường nội bộ Khu dân cư da beo thôn 01	Xã Tuy Phong			3,46	Mặt đường 6m, 01 làn/01 chiều	
6	Các tuyến đường nội bộ Khu dân cư da beo thôn 02	Xã Tuy Phong			5,14	Mặt đường 6m, 01 làn/01 chiều	
7	Các tuyến đường nội bộ Khu dân cư da beo thôn Tuy Tịnh 2	Xã Tuy Phong			1.07	Mặt đường 6m, 01 làn/01 chiều	

II. CÁC VỊ TRÍ HẠN CHẾ VỀ TẢI TRỌNG, KHỔ GIỚI HẠN TRÊN ĐƯỜNG BỘ

TT	Tên đường	Lý trình (từ Km đến Km)	Tỉnh/thành phố	Cấp đường		Thông tin hạn chế tải trọng, khổ giới hạn của đường			Lý do hạn chế	Ghi chú
				ĐB	MN	Tình trạng tải trọng (tấn)	Chiều rộng hạn chế (m)	Chiều cao hạn chế (m)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Đường nội bộ thôn Tuy Tịnh 1	Km00-1500	Xã Tuy Phong		Cấp IV	8	6	4,5	Khu vực đông dân cư, nền đường bị hư hỏng	
2	Đường Liên xã Tuy Phong - Phan Rí Cửa	Km00-2600	Xã Tuy Phong		Cấp IV	8	6	4,5	Khu vực đông dân cư, nền đường bị hư hỏng	